TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ C

Số: **20**/2020/QĐST- VHNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

B, ngày 04 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ C

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 122/2020/TLST-VHGNĐ ngày 05 tháng 03 năm 2020 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

NGƯỜI YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ:

- Ông **Trần Đức T**, sinh năm 1967;

Địa chỉ thường trú: phường L, quận B, thành phố C.

- Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1989.

Địa chỉ liên lạc: xã V, thành phố K tỉnh K.

Xét thấy: người yêu cầu giải quyết việc dân sự có đơn rút lại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 366 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 5 Điều 18 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số 122/2020/TLST-VHGNĐ ngày 05 tháng 03 năm 2020 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*.

Điều 2. Hậu quả của việc đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Về lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm: sung công quỹ nhà nước số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) mà ông T, H đã nộp theo biên lai thu số 004372 ngày 04 tháng 03 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố C.

Điều 3. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận B;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận B;
- Tòa án nhân dân thành phố C;
- Lưu (hs, Vp, Lt);

THẨM PHÁN

Phạm Thị Ánh